

Số: 50X/BV-VTYT
Về việc mời chào giá vật tư y tế

Cà Mau, ngày 09 tháng 5 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Các nhà thầu, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh Viện Đa khoa Cà Mau có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm vật tư, dụng cụ dùng trong can thiệp nội mạch và quả lọc cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa Cà Mau, Số 16 Hải Thượng Lãn Ông, Khóm 6, P. 6, Tp. Cà Mau, Tỉnh Cà Mau

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Ths. Trần Thế Duy, phòng Vật tư thiết bị y tế, SĐT: 0901.092.186.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: phòng Vật tư thiết bị y tế, Bệnh viện Đa khoa Cà Mau, Số 16 Hải Thượng Lãn Ông, Khóm 6, P. 6, Tp. Cà Mau, Tỉnh Cà Mau

- Nhận qua email: vattuytecamau@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 07h ngày 10. tháng 5. năm 2025 đến trước 17h ngày 23. tháng 5. năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ghi trên báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế: trong danh mục đính kèm.

- Nhà thầu, nhà cung cấp có thể chào giá theo từng sản phẩm riêng biệt tùy theo khả năng.
- Nhà thầu, nhà cung cấp vui lòng cung cấp catalog hoặc cung cấp hình ảnh, mô tả chi tiết cấu hình kỹ thuật của thiết bị chào giá
- Hình thức báo giá vui lòng theo Mẫu báo giá đính kèm (file excel).

2. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đa khoa Cà Mau. Địa chỉ: Số 16 Hải Thượng Lãn Ông, Khóm 6, P. 6, Tp. Cà Mau, Tỉnh Cà Mau

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng.
4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hoá đơn, chứng từ.
5. Các thông tin khác (nếu có).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VTTBYT.



Tô Minh Nghị

PHỤ LỤC DANH MỤC HÀNG HOÁ

(Kèm theo Thông báo số 503/BV-VTVT ngày 19/5/2025 của Bệnh viện Đa khoa Cà Mau)

STT	Mã SP	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	CTMV-01	Bóng nong động mạch vành loại áp lực thường chuyên dụng cho CTO	Đây là mô tả về một loại bóng nong mạch vành đặc biệt dành cho các tổn thương khó, được thiết kế để điều trị các tổn thương mạch máu. Nó có tay cầm nhỏ và có các kích cỡ chuyên dụng. Bóng có các đường kính và chiều dài khác nhau.	Cái	140
2	CTMV-02	Khung giá đỡ động mạch vành phủ thuốc Sirolimus và Probucol không chứa Polymer,	Đây là một loại ống đỡ động mạch (stent) chuyên dụng. Bề mặt của ống được phủ một hỗn hợp thuốc gồm hai thành phần chính. Một trong hai thành phần này có vai trò tương tự như một lớp nền thường dùng, giúp kiểm soát tốc độ giải phóng thuốc. Thiết kế của đầu ống stent này mới, giúp nó linh hoạt hơn khi di chuyển trong mạch máu. Loại stent này có khả năng chịu được áp lực cao khi được nong rộng bằng bóng.	Cái	70
3	CTMV-03	Bóng nong mạch vành phủ thuốc Paclitaxel	Bóng nong động mạch vành phủ thuốc Paclitaxel:Phủ thuốc Paclitaxel với liều lượng tối thiểu. Áp lực bơm bóng định mức và áp lực gây vỡ bóng ở mức phù hợp.Kích cỡ, đường kính và chiều dài của bóng đa dạng.	Cái	25
4	CTMV-04	Ống thông hỗ trợ can thiệp mạch vành	Dùng để hỗ trợ đưa các dụng cụ can thiệp mạch vành đến các tổn thương khó tiếp cận.Cấu tạo: một đầu tít, trục xa, trục bảo vệ gần được làm bằng dây thép.Đánh dấu tại hai vị trí so với đầu tít.Phù hợp với ống thông can thiệp.	Cái	50
5	CTMV-05	Bộ dụng cụ mở đường mạch quay có lớp áo nước	Bộ dụng cụ mở đường vào động mạch quay có đường kính trong và ngoài nhỏ có cấu trúc thành siêu mỏng có Phủ lớp áo nước Tương thích với các thiết bị có kích thước nhỏ giảm kháng lực tốt hơn ống nhỏ thông thường.	Cái	50
6	CTMV-06	Bóng đối xung động mạch chủ	Bóng có kích thước lớn, thể tích lớn và đường kính trong nhỏ. Màng bóng có lớp phủ chuyên dụng và được làm từ một loại vật liệu. Chiều dài màng bóng và kích thước khi bơm phồng nằm trong một khoảng nhất định. Bóng đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng và chế tạo.	Cái	15
7	CTMV-07	Dây dẫn can thiệp bảo vệ mảng xơ vữa lòng mạch có đầu tít dài	Đây là mô tả về một loại dây dẫn đặc biệt, có kích thước rất nhỏ, được sử dụng để can thiệp vào các mảng xơ vữa trong mạch máu. Dây dẫn này có chiều dài lớn và đầu của nó cũng dài hơn bình thường.	Cái	15
8	CTMV-08	Hệ thống nối đưa dây dẫn bảo vệ mảng xơ vữa và có đầu khoan	Đây là một hệ thống dùng để đưa dây dẫn vào các mảng xơ vữa, có đầu khoan. Hệ thống này có đường kính nhỏ và chiều dài lớn.	Cái	10
9	CTMV-09	Dụng dịch bôi trơn trong can thiệp bảo vệ mảng xơ vữa	Dụng dịch dùng trong hệ thống máy bảo vệ mảng xơ vữa trong lòng mạch máu.	Lọ	10
10	CTMV-10	Dây dẫn đo phân xuất dự trữ lưu lượng dòng máu động mạch vành	Đặc điểm dây dẫn can thiệp tương thích với các máy ILAB.Chiều dài và đường kính phù hợp với các yêu cầu điều trị. Đầu tít có chiều dài phù hợp, dạng cuộn, phủ Silicon, lõi thép không gỉ, có cảm biến quang học. Phần thân linh hoạt được thiết kế đặc biệt, phủ hydrophilic	Cái	20



STT	Mã SP	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
11	CTMV-11	Vi ống thông hỗ trợ can thiệp đi sâu vào lòng mạch vành	Vi ống thông được thiết kế đa lớp với lớp phủ ái nước ở đầu xa, Lõi ống được cấu tạo từ thép dạng cuộn hoặc bện. Đầu xa của ống có các thiết kế uốn cong ở nhiều góc độ khác nhau, phù hợp với các tổn thương phức tạp. Đầu cong được tăng cường khả năng cản quang bằng vật liệu đặc biệt. Ống có đường kính ngoài và đường kính trong thay đổi dọc theo chiều dài, với kích thước nhỏ dần về phía đầu xa. Vi ống thông có hai lựa chọn chiều dài và tương thích với nhiều loại dây dẫn nhỏ	Cái	5
12	CTMV-12	Ống thông dẫn đường dùng hỗ trợ can thiệp tổn thương khó mạch vành và mạch máu ngoại biên.	Ống thông dẫn đường có đoạn nối dài: Ống thông dẫn đường với thiết kế đường kính trong và đường kính ngoài thay đổi dọc theo chiều dài, nhỏ dần về phía đầu tip. Thanh đẩy có đường kính ngoài nhỏ. Ống có đoạn phân phối nhanh với hai điểm đánh dấu huỳnh quang. Ống tương thích với nhiều kích cỡ ống thông dẫn đường khác nhau và có chiều dài lớn	Cái	20
13	CTMV-13	Vi ống thông hỗ trợ can thiệp tổn thương khó mạch vành và mạch máu ngoại biên với tiết diện đoạn xa nhỏ.	Vi ống thông có lớp phủ ái nước ở đầu xa. Thiết kế nhiều lớp, bao gồm ống lót, lớp bện, lớp cuộn kép chuyển đổi thành lớp cuộn đơn ở gần đầu xa và lớp polymer ngoài cùng. Đầu tip thuôn nhỏ. Ống có đường kính ngoài thay đổi dọc theo chiều dài, nhỏ dần về phía đầu xa. Ống tương thích với ống thông dẫn đường và dây dẫn nhỏ.	Cái	5
14	CTMV-14	Dụng cụ đóng lòng mạch các loại, các cỡ	Dùng để đóng lỗ chọc mạch máu bằng phương pháp kẹp giữa bởi mô neo trong lòng động mạch và có miếng collagen ở ngoài động mạch tự tiêu hoàn toàn. Khóa cố định có cản quang được làm bằng thép không gỉ.	Cái	5
15	CTMV-15	Stent mạch vành phủ thuốc Sirolimus lớp phủ phân hủy sinh học	Stent mạch vành phủ thuốc Sirolimus có lớp phủ chất liệu có khả năng bị phân hủy bởi các sinh vật sống, Đường kính và chiều dài đa dạng. Lớp phủ polymer tự tiêu. Mật độ và độ dày lớp thuốc trên bề mặt Stent khác nhau. Số lượng ô trong cấu trúc stent thay đổi theo đường kính.	Cái	50
16	CTMV-16	Bóng nong phủ thuốc Paclitaxel dùng cho can thiệp mạch vành	Bóng nong có phủ thuốc Paclitaxel có kích thước bóng từ 2.0 đến 4.0mm và chiều từ dài 15 - 30mm. Lớp phủ thuốc paclitaxel trên bề mặt bóng.	Cái	20
17	CTNB-01	Ống thông dẫn đường tương thích dây dẫn: 0.035".	Ống thông này được chế tạo từ polymer tăng cường vòng xoắn kim loại không gỉ với lớp lót bên trong bằng PTFE. Nó có nhiều kích cỡ đường kính và chiều dài khác nhau. Ống thông có hai dạng đầu, một loại cong và một loại thẳng. Một số kích cỡ và chiều dài nhất định có lớp phủ kỵ nước ở phần đầu xa. Để dễ dàng quan sát dưới cản quang, ống thông được trang bị marker làm từ platinum. Sản phẩm này tương thích với hệ thống dây dẫn tiêu chuẩn.	Cái	5
18	CTNB-02	Bóng nong can thiệp mạch máu ngoại biên tương thích dây dẫn: 0.014".	Đây là một hệ thống được thiết kế theo luồn trên dây dẫn, sử dụng bóng nong đặc tính có kiểm soát và được chế tạo bằng vật liệu polymer bán tinh thể. Bóng nong có lớp phủ ưa nước. Sản phẩm có nhiều lựa chọn về đường kính và chiều dài bóng khác nhau. Để hỗ trợ việc định vị hệ thống được trang bị marker và tương thích với một kích cỡ hệ thống dây dẫn tiêu chuẩn.	Cái	5

STT	Mã SP	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
19	CTNB-03	Bóng nong can thiệp mạch máu ngoại biên tương thích dây dẫn: 0.018".	Đây là một hệ thống được thiết kế theo kiểu luồn trên dây dẫn sử dụng bóng nong đặc tính có kiểm soát nhờ một kỹ thuật xếp giúp bóng thu nhỏ lại. Bóng được làm từ vật liệu polymer bán tinh thể và có lớp phủ kỵ nước. Hệ thống có nhiều lựa chọn về kích thước bóng đường kính và chiều dài. Nó được trang bị marker để định vị và tương thích với một kích cỡ hệ thống dây dẫn tiêu chuẩn.	Cái	5
20	CTNB-04	Hệ thống ống thông và bóng nong mạch ngoại vi tương thích với dây dẫn 0.014" và 0.018".	Ống thông hỗ trợ: Được làm từ một loại polymer chuyên dụng, cho phép bơm chất cản quang đến vị trí cần thiết và có cấu trúc giúp chống lại sự biến dạng. Dụng cụ nong: Có đầu được làm từ vật liệu kim loại không gỉ với hình dạng đặc biệt để dễ dàng di chuyển và quan sát. Bóng can thiệp ngoại biên: Được chế tạo từ một loại polymer bán tinh thể và có nhiều kích cỡ khác nhau. Các hệ thống bóng này tương thích với các kích cỡ dây dẫn khác nhau và có khả năng điều chỉnh chiều dài trong một phạm vi nhất định. Chúng hoạt động ở một áp suất thường và có một ngưỡng áp suất tối đa an toàn.	Cái	5
21	CTNB-05	Bóng nong ngoại vi tương thích với dây dẫn 0.014" và 0.018".	Đây là một loại bóng nong được thiết kế theo kiểu luồn trên dây dẫn, với số lượng nếp gấp khác nhau tùy thuộc vào kích thước, tương thích với hai cỡ dây dẫn. Bóng được làm từ vật liệu polymer bán tinh thể với lớp phủ kỵ nước và có nhiều kích thước khác nhau. Các hệ thống bóng này có thể điều chỉnh chiều dài trong một phạm vi nhất định và hoạt động ở một áp suất thường với một ngưỡng áp suất tối đa an toàn. Chúng có chỉ điểm cản quang để hỗ trợ định vị, với số lượng chỉ điểm khác nhau tùy theo kích thước bóng. Phần thân của bóng có hai kích thước khác nhau và thiết kế nòng kép.	Cái	5
22	CTNB-06	Bóng nong can thiệp mạch máu ngoại biên tương thích dây dẫn: 0.035".	Đây là một hệ thống bóng nong được thiết kế để luồn trên dây dẫn. Bóng có độ giãn nở được kiểm soát nhờ một kỹ thuật gấp đặc biệt tùy thuộc vào kích thước, giúp bóng có thể thu gọn tối đa. Bóng được làm từ vật liệu polymer bán tinh thể và có lớp phủ kỵ nước. Hệ thống có nhiều lựa chọn về kích thước bóng. Nó được trang bị mốc đánh dấu để định vị và tương thích với một kích cỡ dây dẫn cụ thể, chịu được một áp suất tối đa nhất định.	Cái	5
23	CTNB-07	Bóng nong can thiệp mạch máu ngoại biên áp lực cao, tương thích dây dẫn: 0.035".	Đây là một hệ thống bóng nong được thiết kế để luồn trên dây dẫn. Bóng có thiết kế với số lượng cạnh khác nhau tùy thuộc vào kích thước để thu gọn. Hệ thống có nhiều lựa chọn về kích thước bóng. Nó được trang bị mốc đánh dấu để định vị và tương thích với một kích cỡ dây dẫn cụ thể, chịu được áp suất tối đa nhất định.	Cái	5
24	CTNB-08	Bóng nong mạch máu ngoại biên phủ thuốc Paclitaxel	Đây là một loại bóng nong được phủ một lớp thuốc đặc biệt để tăng hiệu quả đưa thuốc vào mạch máu. Bóng có nhiều kích cỡ đường kính và chiều dài khác nhau. Nó được trang bị mốc đánh dấu để định vị và tương thích với một kích cỡ dây dẫn cụ thể. Bóng có giới hạn về áp suất vỡ.	Cái	5

STT	Mã SP	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
25	CTNB-09	Giá đỡ nong mạch máu ngoại biên bụng bằng bóng (thận); tương thích dây dẫn: 0.014".	Đây là một loại stent được mở rộng bằng bóng có thiết kế giúp nó tương thích và linh hoạt trong mạch máu có thiết kế tiên tiến. Chất liệu là một loại hợp kim có lớp phủ chuyên dụng. Kích thước có nhiều đường kính và chiều dài khác nhau. Có các điểm đánh dấu để dễ quan sát. Hệ thống dây dẫn tương thích với một loại dây dẫn.	Cái	3
26	CTNB-10	Giá đỡ nong mạch máu ngoại biên bụng bằng bóng (chậu); tương thích dây dẫn: 0.035".	Đây là một loại stent được mở rộng bằng bóng có thiết kế giúp nó tương thích và linh hoạt trong mạch máu. Chất liệu là loại hợp kim có một lớp phủ tiên tiến. Kích thước: Có nhiều đường kính và chiều dài khác nhau. Đánh dấu: Có các điểm đánh dấu để dễ quan sát. Tương thích với một loại dây dẫn.	Cái	3
27	CTNB-11	Giá đỡ nhớ hình tự bung nong mạch máu ngoại biên (chậu) tương thích dây dẫn: 0.035".	Đây là một loại stent tự mở rộng có khả năng giữ hình dạng ban đầu khi được đưa vào cơ thể. Thiết kế của stent giúp nó tương thích và linh hoạt trong mạch máu. Chất liệu một loại hợp kim, có một lớp phủ tiên tiến. Kích thước có nhiều đường kính và chiều dài khác nhau. Có các điểm đánh dấu bằng màu vàng ở hai đầu để dễ quan sát. Tương thích với một loại dây dẫn.	Cái	3
28	CTNB-12	Giá đỡ nhớ hình tự bung nong mạch máu ngoại biên (đùi nông và dưới kheo) tương thích dây dẫn: 0.018".	Đây là một loại stent tự mở rộng có khả năng giữ hình dạng ban đầu khi được đưa vào cơ thể. Thiết kế của stent giúp nó tương thích và linh hoạt trong mạch máu. Chất liệu một loại hợp kim, có một lớp phủ tiên tiến. Kích thước có nhiều đường kính và chiều dài khác nhau. Có các điểm đánh dấu bằng màu vàng ở hai đầu để dễ quan sát. Tương thích với một loại dây dẫn.	Cái	3
29	CTNB-13	Giá đỡ nhớ hình tự bung nong mạch máu ngoại biên (đùi nông và trên kheo) tương thích dây dẫn: 0.035".	Đây là một loại stent tự mở rộng có khả năng giữ hình dạng ban đầu khi được đưa vào cơ thể. Thiết kế của stent giúp nó tương thích và linh hoạt trong mạch máu. Chất liệu một loại hợp kim, có một lớp phủ tiên tiến. Kích thước có nhiều đường kính và chiều dài khác nhau. Có các điểm đánh dấu bằng màu vàng ở hai đầu để dễ quan sát. Tương thích với một loại dây dẫn.	Cái	3
30	CTNB-14	Ống thông chụp chẩn đoán tạng tương thích dây dẫn 0.038"	Có cấu tạo 3 lớp: lớp trong và lớp ngoài làm từ vật liệu tiên tiến. Lớp giữa là lớp đan từ thép không gỉ. Kích thước: có hai kích cỡ đường kính, và một chiều dài. Thành ống mỏng để có đường kính trong rộng. Tương thích với một loại dây dẫn. Chịu được áp lực nhất định.	cái	10
31	CTNB-15	Ống thông ái nước chụp mạch tạng qua động mạch quay	Ống thông cấu tạo nhiều lớp, bao gồm một lớp bên trong làm từ vật liệu chuyên dùng. Lớp bên kép giúp truyền chuyển động xoay. Sử dụng công nghệ tiên tiến để dễ dàng tiếp cận mạch máu. Đường kính có một kích thước. Chiều dài có ba độ dài. Lớp phủ có hai độ dài lớp phủ ở đầu xa. Tương thích với một loại dây dẫn. Chịu được áp lực bơm nhất định.	cái	10
32	CTNB-16	Dây dẫn đường	Cấu trúc của dây dẫn bao gồm: Một lõi siêu đàn hồi, lớp ngoài làm từ một loại nhựa chuyên dùng. Đầu xa có một đoạn cuộn để tăng khả năng hiển thị, được thiết kế để linh hoạt và thon gọn. Kích thước, đường kính, đầu của dây dẫn có độ dài khác nhau.	cái	20

STT	Mã SP	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
33	CTNB-17	Vi ống thông kèm bóng thuyền tắc nút mạch	Vi ống thông có cấu tạo từ một loại nhựa chuyên dùng, đặc điểm bóng có thể mở rộng để chặn hoàn toàn mạch máu. Cấu tạo ống thông có chiều dài khác nhau. Lớp phủ có một lớp phủ chuyên dùng ở phần đầu có các điểm đánh dấu ở đầu và gần bóng để dễ quan sát. tương thích có thể sử dụng với dây dẫn, ống thông khác và các loại hạt vi cầu.	cái	2
34	CTNB-18	Vi ống thông can thiệp thuyền tắc nút mạch và chụp mạch	Vi ống thông này có cấu trúc ba lớp: lớp trong được phủ một chất liệu PTFE, lớp giữa có chứa một chất liệu để hiển thị rõ hơn trên hình ảnh, và lớp ngoài được phủ một lớp có tính chất chuyên dùng. Đầu của ống thông có một điểm đánh dấu để quan sát để hơn có hai kích cỡ đường kính và chiều dài khác nhau.	cái	3
35	CTNB-19	Vi ống thông can thiệp siêu chọn lọc 1.7Fr và 1.9Fr	Vi ống thông này có cấu tạo gồm nhiều lớp, bao gồm một lớp bên chuyên dụng, một lớp bên trong và một lớp phủ ngoài. Nó có các kích cỡ đường kính và chiều dài khác nhau. Nó tương thích với nhiều loại dây dẫn, vòng xoắn, thuốc và vật liệu khác nhau được sử dụng trong các thủ thuật. Thiết bị có nhiều kiểu đầu tip khác nhau.	cái	3
36	CTNB-20	Vòng xoắn kim loại (coil) siêu mềm	Đây là về một loại dây kim loại siêu mềm, được sử dụng để làm tắc nghẽn mạch máu. dây này có nhiều hình dạng và độ cứng khác nhau, giúp nó dễ dàng di chuyển và ổn định trong mạch máu. Nó có thể được tách ra rất nhanh khi kết nối với một dụng cụ chuyên dùng có nhiều kích cỡ về đường kính và chiều dài.	cái	20
37	CTNB-21	Dụng cụ cắt coil	Đây là về một thiết bị có khả năng cắt rất nhanh các đoạn dây kim loại nhỏ, với tốc độ cắt liên tục lớn. Thiết bị này được thiết kế để dễ dàng sử dụng, giúp rút ngắn thời gian thực hiện thủ thuật.	cái	20
38	TACE-01	Vật liệu nút mạch tạm	Đây là một loại vật liệu chuyên dùng được làm từ gelatin, có kích thước đồng đều và được đóng gói sẵn để sử dụng. Nó có nhiều kích cỡ khác nhau. Vật liệu này tương thích tốt với chất cản quang, giúp bác sĩ dễ dàng quan sát trong quá trình can thiệp. Nó có tác dụng làm chậm hoặc ngừng dòng chảy máu đến khu vực khối u, từ đó thúc đẩy quá trình hình thành cục máu đông để tắc nghẽn mạch máu một cách tạm thời. Vật liệu này được đựng trong ống tiêm vô trùng.	Lọ	50
39	TACE-02	Vật liệu nút mạch tải thuốc điều trị ung thư gan	Đây là một loại vật liệu hạt nhỏ có khả năng mang và phóng thích thuốc điều trị ung thư gan. Các hạt này an toàn với cơ thể, tan trong nước chúng được nhuộm màu để dễ nhận biết và có nhiều kích cỡ khác nhau. Vật liệu này có thể làm tắc mạch máu nuôi khối u và đồng thời đưa thuốc hóa chất trực tiếp đến đó để điều trị các loại ung thư gan khác nhau. Chúng có khả năng mang được nhiều loại thuốc với hàm lượng khác nhau.	Lọ	10
40	TACE-03	Dây dẫn (vi dây dẫn) can thiệp mạch máu ngoại biên	cấu trúc vòng xoắn kép duy trì hình dạng đầu tip, phản hồi mô men xoắn tốt. Đường kính 0.016 inch, lớp phủ ái nước trên nền polymer chiều dài 130, 160, 175cm từ đầu dây tương ứng chiều dài dây dẫn lần lượt 135, 165, 180 cm	Cái	30

STT	Mã SP	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
41	TACE-04	Vi ống thông can thiệp toce siêu nhỏ	Đây là mô tả về một loại ống nhỏ, có hai kích cỡ khác nhau. Ống này được làm đặc biệt để có thể nhìn thấy rõ ràng và giữ được hình dạng bên trong. Nó chịu được áp lực bơm rất cao. Bên ngoài ống có một lớp phủ đặc biệt, có hai độ dài khác nhau. Ống này có kích thước đường kính ngoài khác nhau ở hai đầu và kích thước đường kính bên trong cũng khác nhau tùy theo cỡ ống. Nó cũng có thể chứa các loại dây dẫn có kích thước tối đa nhất định. Ống này có sẵn các chiều dài khác nhau để phù hợp với nhu cầu sử dụng.	Cái	30
42	TACE-05	Dụng cụ mở đường vào động mạch có van cầm máu kiểu Cross-cut, dài 7cm đến 10cm	Dụng cụ này bao gồm một kim dùng để chọc mạch máu, một dây dẫn nhỏ bằng nhựa, một ống tiêm nhỏ, một vỏ bọc để đưa các dụng cụ khác vào mạch máu và một dụng cụ để nong rộng đường vào mạch máu. Đặc điểm của dụng cụ này là có van cầm máu đặc biệt, nhiều kích cỡ khác nhau về đường kính và chiều dài. Các bộ phận của nó được làm từ vật liệu nhựa Polypropylene và ETFE.	Cái	20
43	TACE-06	Vi ống thông can thiệp toce gan, mạch máu tạng và ngoại biên dùng cho các mạch máu siêu chọn lọc	Ống thông được làm từ nhựa có lớp tăng cường tungsten. Bề mặt ống thông được phủ một lớp giúp tăng cường khả năng tương thích với cơ thể. Dây dẫn có đầu thuôn dài, đầu tip được thiết kế đặc biệt, và có dấu căn quang ở đầu xa để dễ quan sát. Độ cứng của dây dẫn thay đổi dọc theo chiều dài giúp tăng khả năng điều khiển và chống xoắn. Ống thông có nhiều kích cỡ và chiều dài khác nhau, tương thích với nhiều loại dây dẫn. Có ba hình dạng đầu tip: thẳng, cong và cong đôi. Sản phẩm đi kèm với ống tiêm, kết nối chữ Y và dụng cụ định hình để tạo các hình dạng khác nhau.	Cái	30
44	TACE-07	Vi dây dẫn can thiệp cho kỹ thuật toce gan, mạch máu tạng và ngoại biên có phủ lớp ái nước	Dây dẫn có lõi bằng thép không gỉ và đầu tip hợp kim Platinum, được bao phủ bằng polyurethane resin và lớp polyvinyl pyrrolione. Đầu tip mềm, dễ tạo hình và điều hướng, được thiết kế để không gây tổn thương mạch máu, với chiều dài cho phép tạo hình lại là 30mm. Dây dẫn có nhiều chiều dài khác nhau, với lớp phủ ái nước toàn bộ. Sản phẩm được tiết trùng và đi kèm dụng cụ định hình.	Cái	30
45	TACE-08	Vi ống thông can thiệp làm toce gan, mạch máu tạng và ngoại biên	Thiết bị được làm từ nhựa với lớp tăng cường tungsten và lớp phủ ái nước. Dây dẫn có đầu thuôn dài, đầu tip hình dạng đặc biệt, và dấu căn quang ở đầu xa. Dây dẫn có độ căn quang cao và thân trục cân bằng để tăng khả năng đẩy. Thiết bị có nhiều chiều dài khác nhau, đường kính trong tương thích với dây dẫn nhỏ. Đầu tip có hình dạng thẳng và chịu được áp lực nhất định. Thẻ tích rỗng nằm trong một khoảng nhất định. Sản phẩm đi kèm ống tiêm và dụng cụ tạo hình đầu tip.	Cái	20

STT	Mã SP	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
46	TACE-09	Ống thông can thiệp chẩn đoán động mạch phế quản và mạch máu tạng	Ống thông can thiệp chẩn đoán có nhiều hình dạng đầu, chuyên dụng cho mạch máu não, mạch máu ở các cơ quan (gan, phổi, phế quản) và mạch máu ngoại biên. Ống thông có khả năng xoay tốt, đầu xa linh hoạt, thân được gia cố bằng sợi thép, tốc độ dòng chảy tối ưu và độ cản quang cao. Ống thông có nhiều kích cỡ và chiều dài khác nhau, và chịu được áp lực cao, tương thích với dây dẫn.	Cái	60
47	TACE-10	Ống thông can thiệp chẩn đoán mạch máu tạng và ngoại biên	Ống thông có đầu xa linh hoạt được thiết kế cho các mạch máu ở não, nội tạng, ngoại biên và tim. Ống thông có khả năng xoay tốt, giữ được hình dạng đầu, và được làm từ vật liệu nhựa ở cả lớp trong và lớp ngoài. Ống thông có độ cản quang cao khi nhìn dưới màn hình soi huỳnh quang. Thân ống thông được gia cố bằng các sợi thép không gỉ để giảm thiểu tình trạng xoắn. Ống thông có nhiều kích cỡ và chiều dài khác nhau, và chịu được áp lực cao.	Cái	20
48	TACE-11	Dây dẫn can thiệp chẩn đoán mạch máu phủ lớp ái nước đường kính: 0.035"	Dây dẫn can thiệp mạch máu được làm từ Nitinol và phủ lớp ái nước. Nó có nhiều kích cỡ chiều dài và các loại đầu tip khác nhau	Cái	70
49	TACE-12	Vi dây dẫn can thiệp chẩn đoán mạch máu phủ lớp ái nước đường kính: 0.016"	Vi ống thông có đầu xa siêu nhỏ, dành cho mạch máu siêu chọn lọc. Ống thông có lưu lượng dòng chảy lớn, khả năng chống vặn xoắn, và được phủ lớp ái nước. Sản phẩm có nhiều kích thước khác nhau về chiều dài lớp phủ, đường kính ngoài, chiều dài tổng thể, và khả năng chịu áp lực. Vi ống thông tương thích với nhiều loại vi dây dẫn và đi kèm một vi dây dẫn.	Cái	20
50	TACE-13	Bộ kit gồm vi ống thông can thiệp mạch máu tạng và mạch máu ngoại biên kèm vi dây dẫn	Vi ống thông có đầu xa siêu nhỏ dành cho mạch máu siêu chọn lọc. Ống thông có lưu lượng dòng chảy lớn, khả năng chống vặn xoắn, và được phủ lớp ái nước. Có nhiều kích thước khác nhau về chiều dài lớp phủ, đường kính ngoài, chiều dài tổng thể, và khả năng chịu áp lực. Vi ống thông tương thích với nhiều loại vi dây dẫn và có đi kèm một vi dây dẫn.	Bộ	10
51	TACE-14	Bộ dụng cụ hỗ trợ mở đường vào lòng mạch máu các cỡ	Bộ dụng cụ mở đường vào mạch máu quay và mạch đùi, gồm 4 bộ phận: ống nong, ống thông mở đường, dây dẫn nhỏ kim loại và kim chọc dò. Có các kích thước từ 5 F đến 9 F và chiều dài 11 cm.	Bộ	50
52	QLM-01	Quả hấp phụ máu một lần thể tích hấp thụ 150 ml	Sản phẩm này có khả năng hấp phụ tốt, với vỏ làm từ vật liệu an toàn và vật liệu hấp phụ đáp ứng các tiêu chuẩn. Nó được khử trùng và có lớp phủ đặc biệt. Sản phẩm xử lý được lưu lượng máu. Nó hấp phụ các chất khác nhau ở các tỷ lệ khác nhau, đáp ứng các tiêu chuẩn về pH, độ hấp thụ tia cực tím và nội độc tố. Kích thước lỗ của sản phẩm phù hợp để hấp phụ các chất có kích thước phân tử lớn. Sản phẩm đạt các tiêu chuẩn chất lượng và chế tạo.	Quả	100

STT	Mã SP	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
53	QLM-02	Quả hấp phụ máu một lần thể tích hấp thụ 250 ml	Sản phẩm này có khả năng hấp phụ tốt, với vỏ làm từ vật liệu an toàn và vật liệu hấp phụ đáp ứng các tiêu chuẩn. Nó được khử trùng và có lớp phủ đặc biệt. Sản phẩm xử lý được lưu lượng máu. Nó hấp phụ các chất khác nhau ở các tỷ lệ phần trăm khác nhau, đáp ứng các tiêu chuẩn về pH, độ hấp thụ tia cực tím và nội độc tố. Kích thước lỗ của sản phẩm phù hợp để hấp phụ các chất có kích thước phân tử lớn. Sản phẩm đạt các tiêu chuẩn chất lượng và chế tạo.	Quả	40
54	QLM-03	Quả hấp phụ máu một lần thể tích hấp thụ 350 ml	Sản phẩm này có khả năng hấp phụ tốt, với vỏ làm từ vật liệu an toàn và vật liệu hấp phụ đáp ứng các tiêu chuẩn. Nó được khử trùng và có lớp phủ đặc biệt. Sản phẩm xử lý được lưu lượng máu, Nó hấp phụ các chất khác nhau ở các tỷ lệ phần trăm khác nhau, đáp ứng các tiêu chuẩn về pH, độ hấp thụ tia cực tím và nội độc tố. Kích thước lỗ của sản phẩm phù hợp để hấp phụ các chất có kích thước phân tử lớn. Sản phẩm đạt các tiêu chuẩn chất lượng và chế tạo.	Quả	250
55	QLM-04	Quả hấp phụ Bilirubin	Quả lọc máu sử dụng vật liệu Polypropylene và Polycarbonate. Bên trong chứa vật liệu chuyên dụng có khả năng hấp phụ các chất độc hại trong máu, với thể tích khoảng 350ml và diện tích bề mặt hấp phụ rất lớn. quả lọc này có trở lực thấp, chịu được áp suất cao và đã được tiệt trùng bằng hơi nước có khả năng loại bỏ đáng kể các chất như TBIL, DBIL và TBA khỏi máu sau 2 giờ.	Quả	30

Tổng cộng 55 mặt hàng

Lưu ý: Chúng tôi cung cấp các thông số kỹ thuật cơ bản về cấu hình và tính năng của các thiết bị và hệ thống để quý Công ty tham khảo và gửi báo giá. Trong báo giá, nhà thầu, nhà cung cấp có thể đề xuất các sản phẩm sẵn có của mình, miễn là đáp ứng hoặc tương đương với các thông số và đặc tính đã nêu.



Mẫu báo giá

Tên, địa chỉ thông tin liên hệ của nhà cung cấp.....

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Cà Mau

Đơn vị tính là Việt Nam Đồng (VND)

Stt	Mã SP	Danh mục sản phẩm	Tên thương mại của sản phẩm	Ký, mã, nhãn hiệu, model	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ - Nước sản xuất	Hãng sản xuất	Thông số kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng	Đơn giá	Thành tiền (10x11)	Mã HS (nếu có)
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1														
2														
3														
...														
Tổng cộng														

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm. ..[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các trang thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

Các cột (1), (2), (9), (10) Đơn vị báo giá điền theo thông tin tương ứng trong Danh mục Yêu cầu báo giá của Bệnh viện.

Các nội dung còn lại, Đơn vị báo giá điền thông tin hàng hoá, dịch vụ do Đơn vị báo giá cung cấp.

Cột số (8): Thông số kỹ thuật cơ bản, Đơn vị báo giá điền tóm tắt cơ bản thông số kỹ thuật của sản phẩm đơn vị chào giá, không sao chép lại nội dung cột "Yêu cầu kỹ thuật" trong Danh mục của Bệnh viện. Nếu thông số kỹ thuật của sản phẩm quá dài, Đơn vị có thể gửi kèm bảng phụ lục thông số kỹ thuật riêng.

Về nội dung tiêu chuẩn chất lượng, Đơn vị báo giá điền thông tin tiêu chuẩn chất lượng vào cột số 08.

Cột số (11) Đơn giá đã bao gồm thuế VAT, phí vận chuyển, lệ phí và tất cả dịch vụ liên quan (nếu có).

Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá